

Số: /BC-UBND

Hồng Lĩnh, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân Quý I và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý II của năm 2022

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh

Trong quý I của năm 2022, Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã chỉ đạo phòng, ban, đơn vị trực thuộc và UBND các phường, xã tập trung xử lý và giải quyết dứt điểm, kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo; kiến nghị, phản ánh của công dân; duy trì nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên và định kỳ; tiếp tục triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, góp phần làm ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

a) Về khiếu nại: 0 vụ việc.

b) Về tố cáo: 01 vụ việc giảm 67 % so với cùng kỳ năm 2020.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Cơ chế chính sách và các quy định của pháp luật chưa đồng bộ, thay đổi theo từng thời kỳ; công tác quản lý kinh tế xã hội vẫn còn nhiều sơ hở làm phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Nhận thức pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, nhiều trường hợp khiếu kiện với động cơ cá nhân, đòi hỏi quyền lợi trên mức quy định của nhà nước hoặc bị kích động lôi kéo, xúi dục, thái độ thiếu hợp tác với chính quyền trong tổ chức thực hiện quyết định.

Do biến động về giá đất trên thị trường tăng nhanh, đất đai trở thành tài sản có giá trị lớn dẫn tới tranh chấp khiếu nại;

Việc bồi thường cho các hộ sau khi đã được hai bên thống nhất, Nhà nước chậm có tiền thanh toán trong lúc đó giá thị trường thay đổi, đồng tiền mất giá, từ đó dẫn đến những hộ đã thống nhất nhận tiền bồi thường thay đổi ý kiến, không đồng tình dẫn đến khiếu nại. Các dự án cơ bản không có kinh phí đầu tư khu tái định cư nên khó khăn trong di dời tái định cư;

Giá tính toán đền bù đất cho những hộ do Nhà nước thu hồi so với giá đất trên thị trường chênh lệch khá lớn dẫn tới khó khăn cho việc thống nhất áp giá đền bù cho các hộ để giải phóng mặt bằng.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: UBND thị xã đã tiếp 20 cuộc bằng 100 % so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó định kỳ do Chủ tịch UBND thị xã tiếp theo lịch tiếp 06 cuộc; thường xuyên do Ban Tiếp công dân thị xã tiếp 14 lượt người. Nội dung chủ yếu tập trung lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng, việc công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980, chỉnh trang đô thị.

Tại các buổi tiếp dân, Ban Tiếp công dân thị xã đã hướng dẫn công dân thực hiện các quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật. Việc tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND thị xã và các Phó Chủ tịch được phân công (*theo lịch công tác của UBND thị xã từ đầu tháng và được đăng trên cổng thông tin điện tử thị xã đồng thời gửi các cơ quan, đơn vị, phường, xã để thông báo cho Nhân dân biết*) thực hiện theo đúng quy định vào ngày 05 và 20 hàng tháng, cũng như theo đăng ký nguyện vọng (*đợt xuất*) của công dân tại phòng tiếp dân; đồng thời Lãnh đạo UBND Thị xã đã giao các phòng, ban chuyên môn: Thanh tra, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án và UBND các phường, xã có liên quan trả lời kịp thời cho công dân, đúng quy định của pháp luật. Nhìn chung qua việc trả lời trực tiếp tại Ban tiếp công dân và trả lời bằng văn bản của các cơ quan có thẩm quyền cơ bản được Nhân dân đồng tình.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung: 13 đơn/13 vụ việc
- + Khiếu nại: 0 đơn
- + Tố cáo: 01 đơn/01 vụ việc
- + Phản ánh, kiến nghị: 12 đơn/12 vụ việc
- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:
- + Thuộc thẩm quyền: 03/03 vụ việc
- + Không thuộc thẩm quyền: 10/10 vụ việc

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

a) Tổng số đơn: Tổng số đơn tiếp nhận: 13 đơn/13 vụ việc, bằng 92,85 % vụ việc so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó: tố cáo 01 vụ việc, kiến nghị - phản ánh 12 vụ việc.

- Số đơn đã xử lý 12/13 Tổng số đơn tiếp nhận;
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 12 vụ việc

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:
- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 vụ việc

- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 12 vụ việc
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 07 vụ việc
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 06 vụ việc
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết. Không

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03 vụ việc
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 10 vụ việc

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền.

Tổng số: 03 vụ việc (kiến nghị, phản ánh 03) đã giải quyết 02 vụ việc/03 vụ việc đạt tỷ lệ giải quyết bằng 66,66%. Còn 01 vụ việc đang giải quyết (01 vụ việc kiến nghị có liên quan đến quyền sử dụng đất).

a) Kết quả giải quyết khiếu nại.

- Tổng số đơn: Không
- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không có

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại:

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố.

b) Kết quả giải quyết tố cáo:

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm. Không có

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm. Không

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tổng số vụ việc: 03 vụ việc, đã giải quyết 02/03 đạt tỷ lệ 66,66%.

Đang tiến hành xử lý: 01 vụ việc mới tiếp nhận có liên quan đến đất đai.

4. Bảo vệ người tố cáo

Thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định của Luật tố cáo. Định kỳ hàng tháng Thanh tra thị xã tổng hợp những ý kiến phản ánh, tố giác thông qua

đường dây nóng hoặc các đơn thư có liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND thị xã xử lý. Ngoài ra Thanh tra thị xã chủ động tiến hành rà soát, kiểm tra công tác giải quyết đơn thư tại các phường, xã theo định kỳ để phát hiện, xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc thẩm quyền trong công tác phối hợp bảo vệ người tố cáo; đánh giá kết quả phối hợp: UBND thị xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các phường xã phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc bảo vệ người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Ban Thường vụ Thị ủy, UBND thị xã đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời ban hành các công văn, kế hoạch, chương trình hành động để triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn Thị xã.

UBND Thị xã đã tập trung chỉ đạo UBND các phường, xã, các thủ trưởng các cơ quan chuyên môn giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, chú trọng hơn công tác đối thoại, hòa giải, tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân, do vậy đã hạn chế được tình trạng khiếu kiện vượt cấp.

Cấp ủy, chính quyền từ Thị xã đến cơ sở đã có nhiều biện pháp tích cực, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về quan điểm giải quyết vụ việc được nhân dân đồng tình ủng hộ.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế: UBND thị xã đã ban hành các văn bản để tổ chức hiện. UBND thị xã đã ban hành 04 Kế hoạch, 02 Công văn về việc chỉ đạo, triển khai công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư trên địa bàn thị xã: Kế hoạch thanh tra số 32/KH-TT ngày 03/12/2021 của Thanh tra thị xã; Kế hoạch số 4328/KH-UBND ngày 06/12/2021 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2022; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/02/2022 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 12/01/2022 về Thực hiện Chương trình số 10-CTr/ThU ngày 29/10/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về thực hiện công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực giai đoạn 2021-2025; Văn bản 392/UBND-TT ngày 27/12/2021 về việc tiếp nhận hồ sơ kê khai tài sản thu nhập; Văn bản số 01/HĐ ngày 10/01/2022 về việc hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quý I/2022.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo:

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm:

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; công tác phối hợp giữa cơ quan thanh tra và các phòng, ban chuyên môn chặt chẽ đã góp phần thực hiện tốt việc giải quyết đơn thư đúng thời gian, quy định của pháp luật.

Các quyết định được ban hành đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự, thủ tục, phù hợp quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Việc chấp hành các quyết định giải quyết khiếu nại hành chính được thực hiện tương đối nghiêm túc. Các vụ việc được xác minh giải quyết và tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết, xử lý triệt để không phát sinh khiếu nại; đặc biệt một số vụ việc, công dân khiếu nại khi được cán bộ tiếp dân hoặc giao nhiệm vụ xác minh giải thích đầy đủ chính sách pháp luật công dân đã rút đơn trong quá trình thụ lý vụ việc.

2. Tồn tại, hạn chế

Vẫn còn tình trạng một số trường hợp công dân chưa đồng tình với quyết định hành chính về đất đai, nhất là quyết định về thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư khi Nhà nước thực hiện các chương trình, dự án; hoặc không nắm rõ các quy định về đất đai nên đã phát sinh khiếu kiện.

Một số vụ việc ban hành Quyết định giải quyết đúng quy định, đảm bảo trình tự thủ tục nhưng chưa được tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để, do công dân cố tình không nhận thức rõ chính sách pháp luật, đeo bám khiếu kiện và có thái độ thiếu hợp tác với chính quyền trong tổ chức thực hiện quyết định; cá biệt một số quyết định giải quyết chưa được chính quyền cơ sở quan tâm tập trung tổ chức thực hiện, thiếu kiểm tra, đôn đốc kịp thời.

Trong tham mưu thụ lý giải quyết, vẫn còn trường hợp thụ lý giải quyết khiếu nại thuộc trường hợp không đủ điều kiện thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, làm mất thời gian đi lại và tạo kỳ vọng vào kết quả giải quyết, gây bức xúc cho công dân, lãng phí thời gian, vật chất của Nhà nước, đồng thời gây vướng mắc trong xử lý ở cấp tỉnh.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư ở một số phường, xã chưa được quan tâm đúng mức, thiếu chủ động trong tổ chức đối thoại, hoà giải, giải thích, thuyết phục, vận động công dân nên công dân vẫn khiếu kiện vượt cấp lên Thị xã, Tỉnh và Trung ương làm ảnh hưởng đến tình hình chung.

Cấp ủy, chính quyền một số phường, xã chưa thực sự quan tâm nhiều đến công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, còn có biểu hiện né tránh, đùn đẩy. Công tác phối hợp giữa các cấp, ngành, các tổ chức đoàn thể có lúc, có nơi chưa đồng bộ. Trong quá trình xem xét giải quyết còn nặng về hành chính, chưa đi sâu tìm hiểu nguyên nhân phát sinh khiếu kiện, không tổ chức đối thoại theo quy định nên một số vụ việc phức tạp chưa giải quyết triệt để.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan.

Cơ chế chính sách và các quy định của pháp luật chưa đồng bộ, thay đổi theo từng thời kỳ; công tác quản lý kinh tế xã hội vẫn còn nhiều sơ hở làm phát sinh khiếu nại, tố cáo.

Nhận thức pháp luật của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế, nhiều trường hợp khiếu kiện với động cơ cá nhân, đòi hỏi quyền lợi trên mức quy định của nhà nước hoặc bị kích động lôi kéo, xúi dục, thái độ thiếu hợp tác với chính quyền trong tổ chức thực hiện quyết định.

Do biến động về giá đất trên thị trường tăng nhanh, đất đai trở thành tài sản có giá trị lớn dẫn tới tranh chấp khiếu nại;

Việc bồi thường cho các hộ sau khi đã được hai bên thống nhất, Nhà nước chậm có tiền thanh toán trong lúc đó giá thị trường thay đổi, đồng tiền mất giá, từ đó dẫn đến những hộ đã thống nhất nhận tiền bồi thường thay đổi ý kiến, không đồng tình dẫn đến khiếu nại. Các dự án cơ bản không có kinh phí đầu tư khu tái định cư nên khó khăn trong di dời tái định cư;

Giá tính toán đền bù đất cho những hộ do Nhà nước thu hồi so với giá đất trên thị trường chênh lệch khá lớn dẫn tới khó khăn cho việc thống nhất áp giá đền bù cho các hộ để giải phóng mặt bằng.

- Nguyên nhân chủ quan.

Việc tuyên truyền công khai các chủ trương, các văn bản có liên quan đến các công trình quy hoạch, đầu tư của một số dự án làm chưa tốt, thực hiện chưa đầy đủ, quy trình tuần tự qua các bước;

Chính sách đền bù đất đai, tài sản của Nhà nước thiếu đồng bộ chặt chẽ nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tổ chức thực hiện. Do đó nhiều hộ dân bị ảnh hưởng cho rằng bị thiệt thòi nhiều, dẫn tới gây khó khăn khi áp giá tính bồi thường, hỗ trợ để thực hiện dự án;

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện một số dự án thiếu đồng bộ, thiếu thống nhất và nguồn vốn bố trí triển khai thực hiện công trình, dự án nhỏ giọt, dàn trải, năng lực nhà thầu hạn chế làm cho tiến độ thực hiện chậm, từ đó phát sinh ra tư tưởng thiếu niềm tin trong một số bộ phận Nhân dân;

Lực lượng làm công tác giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương còn thiếu và bất cập so với yêu cầu đặt ra nên khả năng tham mưu xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc còn hạn chế; trong tham mưu xử lý, kiểm tra xác minh, ban hành quyết định giải quyết vụ việc còn dễ kéo dài thời gian.

Cấp ủy, chính quyền một số nơi chưa quan tâm đúng mức đến công tác giải quyết các KNTC, tranh chấp; công tác đối thoại, hòa giải cơ sở, còn có biểu hiện né tránh, đùn đẩy xử lý vụ việc dẫn đến khiếu nại tố cáo vượt cấp, kéo dài.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo nói chung nhất là những biểu hiện suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong cán bộ đảng viên còn diễn

biến phức tạp. Số vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài, vượt cấp có xu hướng gia tăng, một số vụ việc manh động, quá khích, có sự kích động, hỗ trợ của các phần tử xấu; cá biệt có trường hợp cực đoan, quyết liệt chống lại người thi hành công vụ. Nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo về đất đai, tranh chấp tài sản chưa được giải quyết dứt điểm tiềm ẩn nguy cơ phát sinh “điểm nóng” về an ninh trật tự. Một số vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật, nhưng không được chấp hành nghiêm túc.

Một số dự án cơ bản đã hoàn thành nhưng vẫn còn một số hộ dân chưa đồng tình, nên vẫn tiếp tục khiếu kiện như: dự án Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng và việc hợp thức hóa đất ở có trước 18/12/1980.

Một số dự án đã và đang được triển khai thực hiện trên địa bàn thị xã phải thu hồi đất của người dân nhưng chính sách về việc đền bù, giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập trong các văn bản hướng dẫn nên người dân không đồng tình do đó nảy sinh khiếu kiện.

Việc tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình, cá nhân xảy ra còn nhiều do thời điểm trước đây các giấy tờ quy định về việc chuyển nhượng, cho mượn, cho thuê không được xác lập và nếu có thì không chặt chẽ nên dẫn đến khiếu kiện.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG QUÝ II NĂM 2022

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc UBND Thị xã; UBND các phường, rà soát các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhân dân. Tập trung giải quyết dứt điểm, kịp thời đảm bảo đúng quy định pháp luật;

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác tiếp dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và nắm chắc tình hình ở cơ sở, tập trung rà soát, phối hợp để giải quyết kịp thời đúng pháp luật các vụ việc phức tạp, những vụ việc tồn đọng kéo dài;

- Đối với các vụ việc tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình yêu cầu các phòng, ban liên quan, phường xã tiến hành rà soát lần cuối cùng, xác định rõ những nhiệm vụ mà chính quyền cần giải quyết còn việc tranh chấp đất đai nếu họ không nhất trí với phương án của chính quyền đưa ra thì hướng dẫn họ khởi kiện ra Tòa án nhân dân theo quy định;

- Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường việc tổ chức đối thoại, vận động thuyết phục, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc giải quyết các kiến nghị của Nhân dân;

- Thành lập đoàn kiểm tra, xây dựng kế hoạch, giải pháp rà soát các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, đã giải quyết nhưng còn vướng mắc chưa dứt điểm phối hợp Thanh tra tỉnh để thống nhất hướng xử lý kịp thời; đối với các vụ việc có tính phức tạp, khó khăn thì lập hồ sơ, trình xin ý kiến chỉ đạo của

Ban thường vụ Cấp ủy cùng cấp; phối hợp Thanh tra tỉnh, sở, ngành có liên quan để có hướng giải quyết chung;

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an rà soát, nắm chắc các đối tượng có dấu hiệu kích động, lôi kéo, xúi dục khiếu kiện trái pháp luật để có biện pháp kịp thời chỉ đạo xử lý. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan trong việc ngăn chặn, đưa đón công dân khiếu kiện vượt cấp lên tỉnh, Trung ương trở về địa phương an toàn, để chính quyền xử lý theo quy định pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư cho cán bộ cấp cơ sở.

- Tập trung giải quyết kịp thời đúng thẩm quyền, trình tự quy định của pháp luật các vụ việc tồn đọng, đối với các vụ việc có tính phức tạp, khó khăn thì lập hồ sơ trình xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Cấp ủy cùng cấp; phối hợp Thanh tra tỉnh để có hướng giải quyết chung.

- Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND phường Đậu Liêu năm 2020 - 2021.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác quản lý tài chính và phòng, chống tham nhũng năm 2020 - 2021 tại phòng Quản lý đô thị và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh tăng cường tổ chức các cuộc giao ban, Hội thảo để trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương, đơn vị, cơ sở.

Tập huấn nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật cho các báo cáo viên, công chức làm công tác tiếp dân, xử lý đơn thư các cấp, để có định hướng tuyên truyền pháp luật cho cơ sở để mọi người dân biết được và chấp hành pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Văn phòng HĐND-UBND thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Hùng